

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 18/05/2018

ASEANSC RESEARCH

MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HTI: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%

HTI - CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng Idico - Ngày 29/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 28/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 18%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/6/2018.

HBC: Trả cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 50%

HBC - CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình - Ngày 25/5 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 28/5. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 50%, tương đương HBC sẽ phát hành thêm gần 65 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -54.95	24,713.98
	S&P 500	↓ -15.82	7,382.47
	Nasdaq	↓ -2.33	2,720.13
	FTSE 100	↑ 53.77	7,787.97
CHÂU ÂU	DAX	↑ 118.28	13,114.61
	CAC 40	↑ 54.38	5,621.92
	Nikkei 225	↑ 54.98	22,893.35
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -168.05	30,942.15
	Shanghai	↓ -15.28	3,154.28

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 18/05/2018

"XANH VỎ ĐỎ LÒNG", VN-INDEX TĂNG GẦN 10 ĐIỂM

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Trong phiên giao dịch thứ 6 (18/05), mặc dù có lúc giảm sâu hơn 17 điểm nhưng lực cầu tăng mạnh ở nhóm Bluechips vào cuối phiên đã giúp cho VN-Index đóng cửa trong sắc xanh. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 9,90 điểm, đóng cửa ở mức 1.040,54 điểm. Thanh khoản trên HOSE tăng đột biến lên hơn 408 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 35.000 tỷ đồng (giao dịch thỏa thuận đóng góp hơn 290 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 31.500 tỷ đồng). Về phía khối ngoại, họ mua ròng hơn 28.447 tỷ đồng trên HOSE (bao gồm 28.550 tỷ đồng từ giao dịch thỏa thuận cổ phiếu VHM).

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.000 - 1.020 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.000. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 980 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 18/05: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.590 đồng, tăng 6 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 18/5 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.590 đồng, tăng tiếp 6 đồng so với mức công bố sáng qua. Trong khi đó, giá USD tại một số ngân hàng thương mại sáng nay cũng được điều chỉnh tăng nhẹ. Cụ thể, Vietcombank và BIDV đang cùng mua bán USD ở mức 22.740-22.810 đồng, tăng 5 đồng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 18/05: Giá vàng SJC ở mức 36,45 - 36,65 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h45 sáng nay (18/5), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn (SJC) đang được niêm yết ở mức 36,45 - 36,65 triệu đồng/lượng, giảm 30 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều mua và bán. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.287,9 USD/oz, giảm 2,3 USD, tương đương 0,18% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn vàng thế giới 1,06 triệu đồng/lượng, mở rộng 70 nghìn đồng so với sáng qua.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 17/05: Chỉ số Dow Jones giảm 0.22%, xuống 24,713.98 điểm

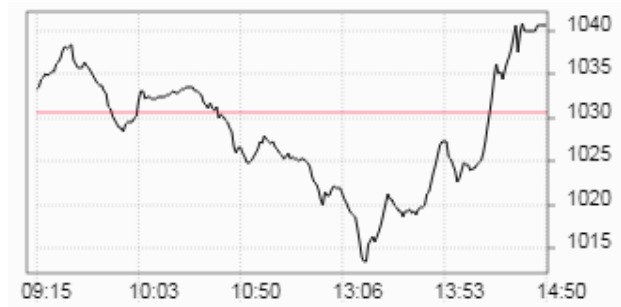
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, chỉ số Dow Jones lùi 54.95 điểm (tương đương 0.22%) xuống 24,713.98 điểm, chỉ số S&P 500 hạ 2.33 điểm (tương đương 0.09%) xuống 2,720.13 điểm và chỉ số Nasdaq Composite mất 15.82 điểm (tương đương 0.21%) còn 7,382.47 điểm.

Ngày 17/05: Dầu WTI gần như đi ngang tại mức 71.49 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Năm, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 6 trên sàn Nymex gần như đi ngang tại mức 71.49 USD/thùng, dao động tại mức cao nhất trong 3 năm rưỡi. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 7 trên sàn Luân Đôn nhích 2 xu lên 79.30 USD/thùng, sau khi tích tắc vọt lên mức 80.05 USD/thùng, mức cao chưa từng thấy kể từ tháng 11/2014.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

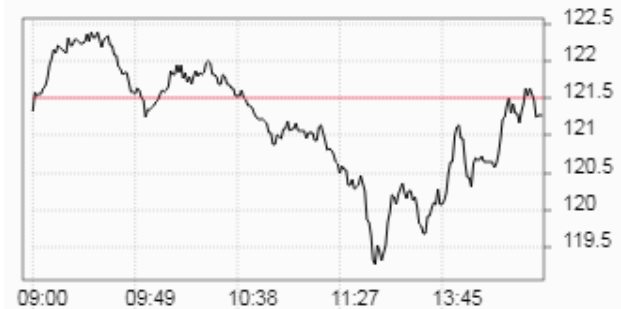
Thay đổi (điểm)	↑	+9,90/+0,96%
Giá trị (điểm)	↑	1,040.54
Khối lượng (cp)		408,221,419
Giá trị (tỷ đồng)		35,004.04
Số cp tăng giá	↑	116
Số cp giảm giá	↓	154
Số cp đứng giá	→	88

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
AGF	5.4	5.4	5.4	5.4	2,760	↑ 7.0%
PGD	41	43.9	43.9	41	39,170	↑ 7.0%
TIX	36.3	36.3	36.3	36.3	10	↑ 6.9%
CDC	18.1	18.7	18.7	18	4,120	↑ 6.9%
SMA	13.3	13.3	13.3	13.3	700	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,23/-0,19%
Giá trị (điểm)	↓	121.27
Khối lượng (cp)		56,930,950
Giá trị (tỷ đồng)		829.95
Số cp tăng giá	↑	72
Số cp giảm giá	↓	91
Số cp đứng giá	→	222

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KTS	23.1	23.1	23.1	23.1	300	↑ 10.0%
CLH	14.3	14.3	14.3	14.3	100	↑ 10.0%
TV3	39.8	39.8	39.8	36.3	1,200	↑ 9.9%
VMS	14.4	14.4	14.4	14.4	100	↑ 9.9%
CAG	98.8	98.8	98.8	98.8	100	↑ 9.9%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	265,562,260	1,304,400
BÁN	16,987,890	964,660
MUA - BÁN	248,574,370	339,740

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 18/05, khối ngoại mua ròng hơn 28.447 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng gần 2 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 265 triệu cổ phiếu (trị giá 29.329 tỷ đồng) và bán ra gần 17 triệu cổ phiếu (trị giá 882 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 1,3 triệu cổ phiếu (trị giá 21,7 tỷ đồng) và bán ra gần 1 triệu cổ phiếu (trị giá gần 20 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 17/05/2018):

3,118,837.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 17/05/2018):

1,030.64 điểm

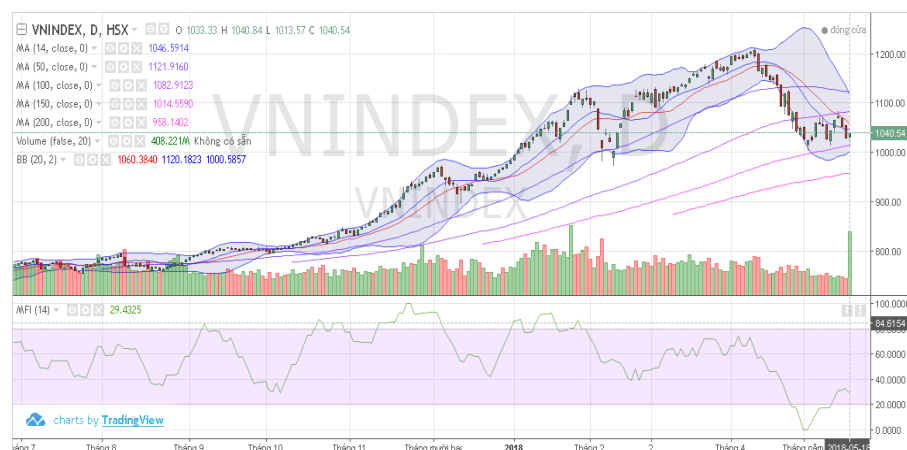
Cập nhật ngày 18/05/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VIC	10.4%	2,637,707,954	123	123	0.0	0.0%	1,523,270	0.00
VHM	9.5%	2,679,611,550	110.5	110.5	0.0	0.0%	0	0.00
VNM	7.7%	1,451,453,429	165	171.1	6.1	3.7%	1,153,810	2.93
GAS	7.1%	1,913,950,000	116	115	-1.0	-0.9%	780,910	-0.63
VCB	6.6%	3,597,768,575	56.8	56.5	-0.3	-0.5%	2,437,850	-0.36
SAB	5.0%	641,281,186	241.5	252.4	10.9	4.5%	76,970	2.31
BID	3.6%	3,418,715,334	33	32.95	-0.1	-0.2%	2,937,450	-0.06
CTG	3.5%	3,723,404,556	29.2	29.45	0.3	0.9%	5,007,410	0.31
MSN	3.2%	1,157,373,974	87	92.5	5.5	6.3%	885,640	2.10
PLX	2.8%	1,293,878,081	68	69	1.0	1.5%	825,630	0.43
VRE	2.8%	1,901,078,733	46	46.7	0.7	1.5%	1,740,510	0.44
VJC	2.7%	451,343,284	188	190	2.0	1.1%	977,940	0.30
HPG	2.6%	1,517,079,000	53	53.9	0.9	1.7%	3,743,020	0.45
VPB	2.2%	1,497,403,415	45.8	46.55	0.8	1.6%	2,496,340	0.37
BVH	2.0%	680,471,434	93.9	97	3.1	3.3%	174,980	0.70
MBB	1.7%	1,815,505,363	29.9	30.3	0.4	1.3%	3,843,160	0.24
HDB	1.3%	980,999,979	40.5	40.55	0.1	0.1%	1,552,940	0.02
ROS	1.2%	472,999,999	76	76.3	0.3	0.4%	624,960	0.05
NVL	1.1%	652,638,750	52.6	53	0.4	0.8%	3,291,710	0.09
MWG	1.1%	323,169,521	103.2	106	2.8	2.7%	301,160	0.30

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 1.000 - 1.020

Vùng chốt lời ngắn hạn: 1.040 - 1.060

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 118.0 - 120.0

Vùng chốt lời ngắn hạn: 122.0 - 124.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng)

Trung hạn (1 - 3 tháng)

Dài hạn (>3 tháng)



Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 1.000 - 1.020 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 1.000 - 1.020 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 1.000. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 960 - 980 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 1.040 - 1.060 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.060. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.080 - 1.100 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Phân tích kỹ thuật

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 118.0 - 120.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 118.0 - 120.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 118.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 114.0 - 116.0.

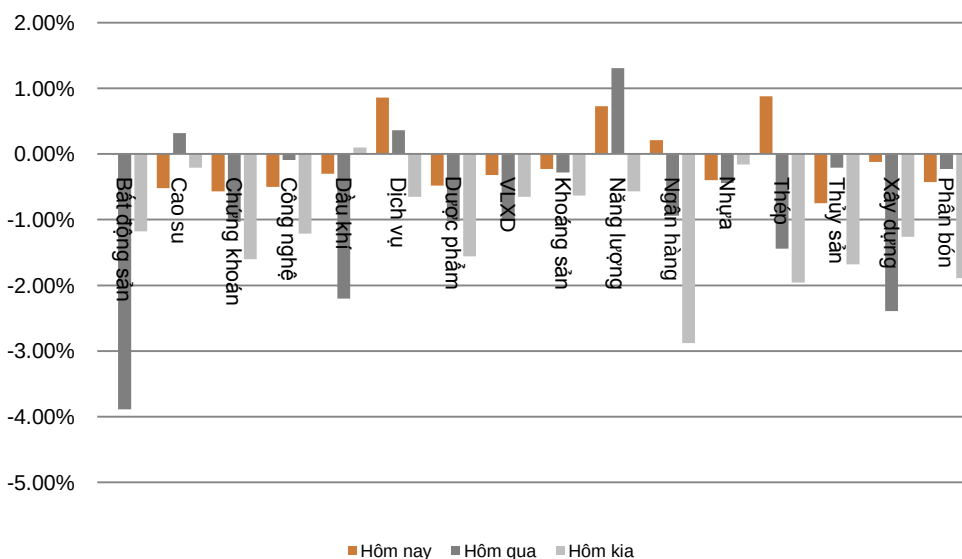
Trong kịch bản tích cực, vùng 122.0 - 124.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 124.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 126.0 - 128.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 0.01%
Cao su	↓ -0.52%
Chứng khoán	↓ -0.57%
Công nghệ	↓ -0.50%
Dầu khí	↓ -0.30%
Dịch vụ	↑ 0.86%
Dược phẩm	↓ -0.48%
VLXD	↓ -0.32%
Khoáng sản	↓ -0.23%
Năng lượng	↑ 0.73%
Ngân hàng	↑ 0.21%
Nhựa	↓ -0.40%
Thép	↑ 0.88%
Thủy sản	↓ -0.75%
Xây dựng	↓ -0.12%
Phân bón	↓ -0.43%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	123	123	→ 0.0	→ 0.0%	1,523,270
	NVL	52.6	53	↑ 0.4	↑ 0.8%	3,291,710
	KDH	35.5	35.45	↓ -0.1	↓ -0.1%	317,550
Chứng khoán	SSI	33.6	33	↓ -0.6	↓ -1.8%	4,498,370
	VCI	97.5	100	↑ 2.5	↑ 2.6%	65,020
	HCM	69.8	69	↓ -0.8	↓ -1.2%	254,470
Dầu khí	GAS	116	115	↓ -1.0	↓ -0.9%	780,910
	PLX	68	69	↑ 1.0	↑ 1.5%	825,630
	PVS	20.6	20.6	→ 0.0	→ 0.0%	6,478,700
Ngân hàng	VCB	56.8	56.5	↓ -0.3	↓ -0.5%	2,437,850
	BID	33	32.95	↓ -0.1	↓ -0.2%	2,937,450
	CTG	29.2	29.45	↑ 0.3	↑ 0.9%	5,007,410
Thép	HPG	53	53.9	↑ 0.9	↑ 1.7%	3,743,020
	TVN	9.8	9.6	↓ -0.2	↓ -2.0%	56,400
	HSG	14.2	14	↓ -0.2	↓ -1.4%	1,503,390

Cập nhật ngày 18/05/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↓ -0.64%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↓ -0.20%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↓ -2.47%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↑ 0.17%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↑ 4.40%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↑ 0.81%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↓ -1.70%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↓ -1.03%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -0.53%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 1.86%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -1.77%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 4.06%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↓ -2.63%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↓ -6.08%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↓ -1.22%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↓ -1.57%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 18/05/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	71.665 ↑	0.22% ↑	1.38% ↑	4.95% ↑	42.40%	18/05/2018
Brent	79.5949 ↑	0.53% ↑	3.18% ↑	7.85% ↑	48.42%	18/05/2018
Natural gas	2.8474 ↓	-0.49% ↑	1.48% ↑	7.05% ↓	-12.55%	18/05/2018
Gasoline	2.2523 ↑	0.58% ↑	2.87% ↑	8.39% ↑	36.27%	18/05/2018
Heating oil	2.2853 ↑	0.39% ↑	2.84% ↑	8.33% ↑	44.38%	18/05/2018
Ethanol	1.4689 ↑	0.89% ↑	0.68% ↓	-2.59% ↓	-0.95%	18/05/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	885.3 ↓	-0.36% ↓	-2.04% ↓	-4.85% ↑	28.47%	18/05/2018
Gold	1,289.5 ↓	-0.20% ↓	-2.07% ↓	-4.07% ↑	2.82%	18/05/2018
Silver	16.4 ↓	-0.20% ↓	-1.42% ↓	-4.79% ↓	-2.60%	18/05/2018
Platinum	885.3 ↓	-0.36% ↓	-3.93% ↓	-5.06% ↓	-5.67%	18/05/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Coffee	113.8 ↓	-0.04% ↓	-1.21% ↓	-0.35% ↓	-13.82%	18/05/2018
Tea	2.7 →	0.00% →	0.00% ↓	-13.96% ↓	-22.97%	18/05/2018
Neodymium	412,500.0 →	0.00% ↓	-2.37% ↓	-5.71% ↑	11.94%	18/05/2018
Live Cattle	103.0 ↓	-0.05% ↓	-4.16% ↓	-13.39% ↓	-16.52%	18/05/2018
Cocoa	2,648.0 ↑	0.34% ↓	-5.61% ↓	-6.61% ↑	30.37%	18/05/2018
Canola	531.8 ↓	-0.15% →	0.00% ↓	-0.49% ↑	1.64%	18/05/2018
Soybeans	1,005.5 ↑	1.08% ↑	1.08% ↓	-3.07% ↑	5.50%	18/05/2018
Wheat	508.3 ↑	2.01% ↑	3.83% ↑	6.61% ↑	16.78%	18/05/2018
Cotton	85.8 ↑	0.86% ↑	1.36% ↑	3.37% ↑	7.95%	18/05/2018
Rice	12.5 ↑	0.16% ↑	1.15% ↓	-4.20% ↑	15.96%	18/05/2018
Palm Oil	2,438.0 ↑	0.74% ↑	2.87% ↑	2.09% ↓	-15.49%	18/05/2018
Cheese	1.6 →	0.00% ↓	-0.06% ↑	4.33% ↑	6.22%	18/05/2018
Milk	15.2 →	0.00% →	0.00% ↑	4.96% ↓	-2.37%	18/05/2018
Rubber	179.5 ↑	1.01% ↑	0.28% →	0.00% ↓	-42.00%	18/05/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	531.8 ↓	-0.15% →	0.00% ↓	-0.49% ↑	1.64%	18/05/2018
Copper	3.0 ↓	-0.78% ↓	-1.52% ↓	-2.56% ↑	18.41%	18/05/2018
Steel	4,084.0 ↓	-0.15% ↑	4.72% ↑	8.07% ↑	15.27%	18/05/2018
Lead	2,322.3 →	0.00% ↑	1.30% ↓	-2.17% ↑	11.96%	18/05/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
18/05/2018	21/05/2018	08/06/2018	OPC	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	57.9	-0.1 (-0.17%)
n/a	n/a	21/05/2018	L63	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 509,670 CP	6.2	0 (0%)
n/a	n/a	18/05/2018	HAX	HOSE	Giao dịch bổ sung - 11,670,966 CP	17.4	-0.4 (-2.25%)
n/a	n/a	21/05/2018	ROS	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 94,598,122 CP	n/a	n/a
21/05/2018	22/05/2018	02/07/2018	CLW	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	16.25	0 (0%)
21/05/2018	22/05/2018	n/a	TCM	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	21.1	-0.5 (-2.31%)
n/a	n/a	22/05/2018	XLV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 3,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	22/05/2018	DPG	HOSE	Giao dịch lần đầu - 29,999,962 CP	57	0.2 (0.35%)
n/a	n/a	22/05/2018	DTG	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 2,000,000 CP	17.4	-2.5 (-12.56%)
22/05/2018	23/05/2018	25/06/2018	BTP	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	22/05/2018	S72	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 12,000,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	22/05/2018	DCL	HOSE	Giao dịch bổ sung - 145,788 CP	17.3	0 (0%)
24/05/2018	25/05/2018	n/a	KPF	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	n/a	n/a
24/05/2018	25/05/2018	11/06/2018	UIC	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	30.7	0 (0%)
n/a	n/a	24/05/2018	C22	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 35,500,000 CP	n/a	n/a
n/a	24/05/2018	25/05/2018	SD7	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	3	0 (0%)
25/05/2018	28/05/2018	14/06/2018	CSV	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2017 bằng tiền, 2,200 đồng/CP	13.8	0 (0%)
n/a	n/a	25/05/2018	TGG	HOSE	Giao dịch lần đầu - 26,000,000 CP	n/a	0 (0%)
n/a	n/a	28/05/2018	CTI	HOSE	Giao dịch bổ sung - 18,000,000 CP	32.2	-0.95 (-2.87%)
n/a	31/05/2018	01/06/2018	KHL	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	0.3	0 (0%)
n/a	31/05/2018	01/06/2018	L44	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	1.3	0.1 (8.33%)
n/a	04/06/2018	05/06/2018	PXA	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	0.6	0 (0%)

Cập nhật ngày 18/05/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.